ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HƯNG THỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 52/KH-UBND	*Hưng Thịnh, ngày 22 tháng 7 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Hưng Thịnh năm 2024
(Thay thế Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 04/4/2024)

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2023 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030; Quyết định số 2568/QĐ-BTTTT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số;

- Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 3473/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai Ban hành bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, thành phố thuộc tỉnh Đồng Nai; Kế hoạch số 227 /KH-UBND ngày 27/06/2024 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2024 (thay thế kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 15/02/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2024);

- Kế hoạch số 83-KH/HU ngày 30/6/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 24/5/2022 của UBND huyện Trảng Bom về chuyển đổi số huyện Trảng Bom đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 16/7/2024 của UBND huyện Trảng Bom về chuyển đổi số huyện Trảng Bom năm 2024 (thay thế Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 15/3/2024); Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 26/5/2022 của UBND xã Hưng Thịnh về chuyển đổi số xã Hưng Thịnh đến năm 2025. UBND xã Hưng Thịnh ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số xã Hưng Thịnh năm 2024 với các nội dung cụ thể như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Triển khai đầy đủ các chủ trương, chính sách phục vụ cho hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ cho việc khai thác, sử dụng các ứng dụng số và nền tảng số theo triển khai của cấp trên.

- Khai thác sử dụng hiệu quả các nền tảng số trên các ứng dụng chính quyền điện tử của tỉnh, các ứng dụng, phần mềm chuyên ngành của các sở ngành cấp trên cấp trên.

- Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số của xã theo Nghị quyết của Huyện ủy, Kế hoạch của UBND huyện, của Đảng ủy, HĐND, UBND xã về chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Tiếp tục khai thác sử dụng, thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" tại tỉnh Đồng Nai theo Kế hoạch số 106/KHPH-TCTTW-BCDĐA06ĐN ngày 06/7/2023 của Tổ công tác Đề án 06 Trung ương và Ban Chỉ đạo Đề án 06/CP tỉnh Đồng Nai; đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công trực tuyến....

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Dữ liệu số

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển dữ liệu tỉnh Đồng Nai năm 2024 đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ Chuyển đổi số theo các văn bản triển khai, chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện, UBND xã đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Thực hiện kết nối chia sẻ, khai thác dữ liệu các ứng dụng chuyên ngành theo chỉ đạo của UBND tỉnh, đảm bảo tích hợp, kết nối chia sẻ với kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

2.2. Chính quyền số

- Phấn đấu thực hiện 50% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 30%.

- Phấn đấu thực hiện 50% thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 70% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Phấn đấu thực hiện trên 50% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý theo triển khai của tỉnh, huyện.

- Phấn đấu thực hiện 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội trên địa bàn xã để phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy, UBND xã được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia.

- Trên 60% cán bộ, công chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

- Vận hành khai thác sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh Đồng Nai kết nối với hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ (Hệ thống EMC) để phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

2.3. Kinh tế số

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 70%.
- Tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử đạt 99,8%
- Tổ chức triển khai kế hoạch hành động thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, y tế trên địa bàn xã.
- 60% doanh nghiệp trên địa bàn xã ứng dụng các nền tảng số trong quản trị, sản xuất để thay đổi quy trình sản xuất, kinh doanh, tăng năng suất, hiệu quả hoạt động, giảm phát thải.

2.4. Xã hội số

Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng trên 86%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử trên 50%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành trở lên có chữ ký số cá nhân trên 30%.
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác trên 80%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 65%. Trong đó 40% người dân trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông trên địa bàn xã hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số đạt tỷ lệ 40%.
- Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 80%.

2.5. An toàn thông tin

- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin trên 80%.
- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trên 45%.
- 100% các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã được đánh giá an toàn thông tin mạng.
- Vận hành khai thác, sử dụng nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ theo hướng dẫn, triển khai của UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

- Tiếp tục triển khai tổ chức hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số theo triển khai của UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông đảm bảo tiết kiệm, phù hợp với điều kiện thực tế của xã để tuyên truyền triển khai các hình thức, mô hình

chuyển đổi số mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Tuyên truyền, phổ biến, chia sẻ sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân ở chính trên địa bàn để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

- Tuyên truyền phổ biến, phát huy hiệu quả kênh truyền thông "Chuyển đổi số tỉnh" "Cải cách hành chính tỉnh" trên Zalo, chuyên mục "Chuyển đổi số" trên Trang thông tin điện tử xã, giúp các cán bộ công chức, người dân, doanh nghiệp cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác chuyên môn, thông qua sử dụng Zalo và thực hiện quét mã QR.

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và chuyên đề của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số xã Hưng Thịnh (dự kiến 2 lần trong năm 2024).

- Tuyên truyền, phổ biến, học tập những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân trên địa bàn tỉnh, các địa phương trên cả nước theo triển khai của UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông để các cơ quan, ban ngành, nhân dân trên địa bàn xã cùng áp dụng, học tập, làm theo.

2. Thể chế số

- Tiếp tục tham gia đóng góp ý kiến xây dựng một số chính sách quan trọng phục vụ phát triển chuyển đổi số năm 2024 theo triển khai của huyện như:

+ Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện.

+ Chính sách thuê chuyên gia chuyển đổi số nhằm hỗ trợ triển khai một số nhiệm vụ chuyển đổi số của huyện, xã.

+ Kế hoạch phát triển dữ liệu tỉnh , huyện năm 2024.

+ Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai.

+ Chính sách phụ cấp kinh phí nhằm khuyến khích, động viên đẩy mạnh hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và khen thưởng các cơ quan có thành tích xuất sắc trong hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã bảo đảm hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ chuyển đổi số của xã.

- Xây dựng báo cáo phục vụ công tác kiểm tra, giám sát việc đảm bảo An toàn thông tin mạng theo kế hoạch của sở Thông tin và Truyền thông; báo cáo phục vụ công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU về chuyển đổi số huyện Trảng Bom đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 và các nhiệm vụ chuyển đổi số trọng tâm trên địa bàn xã theo yêu cầu của Huyện ủy - UBND huyện và Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Hạ tầng số

- Đầu tư hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin, Hệ thống truyền thanh thông minh, camera giám sát, giao thông, an ninh trật tự, các phần mềm, ứng dụng, thiết bị… phù hợp phục vụ khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng ứng dụng số, hạ tầng IOT theo triển khai của tỉnh...

- Triển khai thực hiện bộ tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật phục vụ phát triển Chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số tại Việt Nam theo hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở TT&TT và UBND huyện.

4. Dữ liệu số

Tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển dữ liệu, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ Chuyển đổi số theo các văn bản triển khai, chỉ đạo của UBND huyện, chú trọng thực hiện (kết nối chia sẻ, khai thác dữ liệu các ứng dụng chuyên ngành trên địa bàn xã, đảm bảo tích hợp, kết nối chia sẻ với kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, huyện). Các ứng dụng chuyên ngành bao gồm: thông tin quản lý về đất đai, cấp phép xây dựng, quy hoạch, hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân, dữ liệu về an sinh xã hội, dữ liệu về thành lập, tình hình hoạt động doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn xã, dữ liệu về thu - chi ngân sách, giải ngân đầu tư công…

5. Nền tảng số

- Tiếp tục khai thác sử dụng hiệu quả các nền tảng số của tỉnh phục vụ hoạt động chuyển đổi số của xã như: nền tảng chia sẻ tích hợp dữ liệu Trục liên thông tỉnh Đồng Nai, VneID, Đồng Nai Smart... và nền tảng thanh toán trực tuyến ngành y tế, giáo dục...

- Khai thác sử dụng hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh như: Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu, Nền tảng họp trực tuyến, Nền tảng học đại trà; Sàn thương mại điện tử; các nền tảng số ngành y tế như (Quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, Nền tảng Quản lý tiêm chủng, Nền tảng Quản lý Trạm y tế xã, Nền tảng Tư vấn khám chữa bệnh từ xa); Tổng đài dịch vụ 1022, Phòng họp không giấy tờ...

6. Nhân lực số

- Tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn về kỹ năng số chuyên sâu, chuyển đổi số, sử dụng chữ ký số chuyên dùng, an toàn thông tin cho các đối tượng là cán bộ công chức, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã.

- Củng cố, kiện toàn ban chỉ đạo, tổ giúp việc chuyển đổi số của xã, đào tạo nguồn nhân thực tham gia hoạt động chuyển đổi số tại các cơ quan đơn vị nhà nước trên địa bàn xã, xã có tối thiểu 01 cán bộ phụ trách hay kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Tiếp tục xây dựng chương trình và đẩy mạnh hoạt động Ban chỉ đạo Chuyển đổi số xã, Tổ chỉ đạo đề án 06 của xã, Ban chỉ đạo cải cách hành chính của xã.

- Tổ chức thực hiện Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" (được ban hành theo Quyết định số

1690/QĐ-TTg ngày 6/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ). Theo triển khai thực hiện của UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông.

- Kiện toàn, củng cố Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã; Củng cố nhân lực của tổ Công nghệ thông tin thuộc UBND xã đảm bảo khai thác sử dụng, vận hành các trang thiết bị CNTT của xã.

7. An toàn thông tin mạng

- Triển khai thực hiện chỉ tiêu tỷ lệ hệ thống thông tin trong cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn xã được phê duyệt theo cấp độ an toàn thông tin đạt 80%.

- Thực hiện cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia 100% máy tính trong cơ quan nhà nước (trừ máy tính phục vụ bảo vệ bí mật nhà nước) theo triển khai của UBND tỉnh và Sở TT&TT.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin trên địa bàn xã theo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Cục An toàn thông tin và Trung tâm VNCERT/CC, Sở TT&TT trên địa bàn xã biết, thực hiện áp dụng đối với các hệ thống thông tin tại địa phương.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng: hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức theo triển khai của tỉnh.

Tham gia diễn tập ứng cứu xử lý sự tấn công sự cố mạng theo triển khai của UBND tỉnh và Sở TT&TT.

- Thực hiện đánh giá an toàn thông tin và gán nhãn tín nhiệm mạng cho trang, cổng thông tin điện tử của xã.

8. Chính quyền số

- Thực hiện xây dựng, hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu của xã đảm bảo sự kết nối các hệ thống thông tin khác đảm bảo theo Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số theo Quyết định số 2568/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, tài liệu các ứng dụng chuyên ngành trên địa bàn xã vào kho dữ liệu dùng chung của tỉnh để kết nối, tích hợp, tổng hợp, phân tích dữ liệu hiện có của hệ thống thông tin các cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn xã theo triển khai của tỉnh; khai thác sử dụng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, cơ quan tổ chức.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp đẩy mạnh thực hiện các dịch vụ công trực tuyến được cá thể hóa, tỷ lệ các dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ và tỷ lệ hồ sơ trực tuyến cấp xã. (25 dịch vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và 28 dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng

Chính phủ) và (28 nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông trên cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ) theo triển khai của UBND tỉnh và Sở Thông tin và truyền thông.

- Thực hiện khai thác sử dụng hiệu quả các ứng dụng quản lý điều hành trên nền tảng số trong hoạt động thanh, kiểm tra. Thực hiện báo cáo trực tuyến trên môi trường mạng thông qua Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh kết nối, báo cáo số liệu với Văn phòng Chính phủ thông qua hệ thống báo cáo quốc gia đảm bảo 100% theo triển khai của UBND tỉnh và Sở Thông tin và truyền thông.

- Triển khai vận hành thử nghiệm Trợ lý ảo cho cán bộ công chức, xử lý thủ tục hành chính theo triển khai của UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông.

9. Kinh tế số

- Tuyên truyền, phổ biến để các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn xã biết để sử dụng các nền tảng số chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền, tổ chức hội thảo về các hoạt động chuyển đổi số doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh hoạt động thương mại điện tử. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai phổ biến các nền tảng số đến các doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh phục vụ nâng cao hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Phối hợp các đơn vị liên quan triển khai, hướng dẫn đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp trên địa bàn xã theo hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông nhằm thu thập số liệu đo lường về mức độ tham gia hoạt động kinh tế số của các doanh nghiệp (như: Kinh tế số, Tỷ trọng kinh tế số, …)

10. Xã hội số

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và tạo môi trường giúp người dân, doanh nghiệp tham gia thiết lập tài khoản VNeID, đặc biệt là định danh mức độ 2; khai thác, sử dụng Chữ ký số, Hóa đơn điện tử, Biên lai điện tử, trợ lý ảo phục vụ người dân.

- Xây dựng chương trình hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã (trong đó lấy đối tượng cán bộ đoàn thanh niên làm nòng cốt) để thúc đẩy việc khai thác, sử dụng nền tảng số cho người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục tổ chức, triển khai các hoạt động hội thảo, hội nghị, mạng xã hội để tuyên truyền về kiến thức chuyển đổi số, an toàn thông tin đến các doanh nghiệp, người dân trên địa bàn xã.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp,

- Tuyên truyền các chuyên đề, chuyên mục trên trang thông tin điện tử, bản điện tử, hệ thống truyền thanh của xã, các trang mạng xã hội như Zalo, facebook, các hoạt động cụ thể chuyển đổi số của xã, của huyện đến người dân doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, an toàn thông tin mạng, tránh bị lừa đảo trực tuyến, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục tham gia tập huấn về chuyển đổi số trên nền tảng mở học đại trà để phổ cập kỹ năng số đến cán bộ công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Tăng cường tuyên truyền cung cấp thông tin trên chuyên mục chuyển đổi số trên trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh của xã chia sẻ, kết nối chuyên mục chuyển đổi số của của tỉnh, huyện trên cổng thông tin điện tử của xã, nền tảng Đồng Nai Smart, VNeID,… nhằm kịp thời cung cấp thông tin về hoạt động chuyển đổi số mới nhất đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã biết tham gia.

- Cử cán bộ tham gia tham quan các mô hình chuyển đổi số hiệu quả trong và ngoài tỉnh (tham gia theo kế hoạch của tỉnh, huyện) nhằm xây dựng chương trình triển khai áp dụng trên địa bàn xã.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp số lớn trên địa bàn huyện, xã tham gia thí điểm các mô hình chuyển đổi số hay phục vụ tiện ích cho cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã đảm bảo tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả khi đưa vào khai thác sử dụng thực tế.

- Thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng tại xã để giới thiệu, triển khai các nền tảng số của các doanh nghiệp số như: thanh toán trực tuyến, sàn thương mại điện tử, sách nói, Đồng Nai Smart, VneID, Chữ ký số, Hóa đơn điện tử, Biên lai điện tử…giúp người dân tiếp cận, tương tác, thụ hưởng các dịch vụ số nhằm mang lại giá trị lợi ích về tinh thần, vật chất góp phần nâng cao đời sống của người dân. Tham gia đóng góp ý kiến để sớm hoàn thành chính sách hỗ trợ kinh phí cho các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã nhằm khuyến khích, đẩy mạnh hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng.

3. Thu hút nguồn lực CNTT

- Tiếp tục củng cố đầu mối cán bộ chuyên trách chuyển đổi số hoặc phụ trách chuyển đổi số tại đơn vị để tham gia vào hoạt động chuyển đổi số của xã.

- Tập chung khai thác sử dụng các nền tảng dùng chung của tỉnh, thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo quy định nhằm tận dụng nguồn nhân lực kỹ thuật chuyên sâu về CNTT từ các doanh nghiệp số trên địa bàn huyện, xã tham gia quản trị, vận hành các hệ thống thông tin và nền tảng số của huyện (khi triển khai).

4. Tăng cường hợp tác

- Cử cán bộ tham gia các đoàn công tác của huyện đi học tập kinh nghiệm về các mô hình chuyển đổi số mới, hay trong và ngoài tỉnh để chọn lựa triển khai phù hợp trên địa bàn xã.

- Tiếp tục duy trì, triển khai các nhiệm vụ năm 2024 theo thỏa thuận hợp tác giữa UBND xã với các doanh nghiệp số lớn có trụ sở trên địa bàn huyện, xã (như:

VNPT, Viettel, Mobifone, FPT …) nhằm có thêm nguồn lực đồng hành cùng xã trong việc tham gia triển khai chuyển đổi số lan tỏa đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã

- Căn cứ Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số của huyện năm 2024 để xây dựng Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số của xã năm 2024.

- Định kỳ và đột xuất tổ chức họp Ban Chỉ đạo để tham mưu UBND xã giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Trường các ban ngành và VP.HĐND- UBND xã

- Căn cứ Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của UBND xã (Thay thế Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 04/4/2024), tham mưu UBND các xã điều chỉnh hoặc ban hành, triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của địa phương mình trước ngày 25/7/2024.

- Tham mưu UBND xã trực tiếp chỉ đạo hoạt động Chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý và kịp thời củng cố nhân sự Ban chỉ đạo Chuyển đổi số, Tổ công nghệ số cộng đồng xã.

- Rà soát, kiện toàn nhân sự BCĐ, đầu mối thực hiện chuyển đổi số của địa phương, Tổ công nghệ số cộng đồng gửi về Phòng Văn hóa và Thông tin Thường trực BCĐ chuyển đổi số huyện; đôn đốc cán bộ, công chức tham gia tập huấn và triển khai các nhiệm vụ như: Xã số, khu phố (ấp) không dùng tiền mặt, khai thác sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; Triển khai vận động người dân trưởng thành có dịch vụ công trực tuyến trên 65% (trong đó 40% người dân trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến).

- Tổ chức thực hiện nâng cao hiệu quả hoạt động tại bộ phận phận tiếp nhận và trả kết quả xã;

- Tổ chức tuyên truyền, bố trí nhân sự hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến khi thực hiện các thủ tục hành chính và số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đạt tỷ lệ kế hoạch cải cách hành chính năm 2024. Tăng cường công tác tuyên truyền, chỉ đạo các Tổ Công nghệ số cộng đồng các ấp/khu phố tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng tập huấn về kiến thức chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số, xã hội số, xây dựng xã, ấp thông minh theo quy định … do cấp trên triển khai thực hiện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc cần phải điều chỉnh, bổ sung đề nghị các ban, ngành, cán bộ, công chức xã chủ động báo cáo, đề xuất UBND xã (thông qua văn phòng UBND xã) để tổng hợp và báo cáo UBND huyện, Phòng VH&TT xem xét, quyết định.

- Triển khai cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia 100% máy tính trong cơ quan nhà nước (trừ máy tính phục vụ bảo vệ bí mật nhà nước), chịu trách nhiệm thực hiện các biện pháp bảo đảm ATTTM của địa phương theo quy định của pháp luật.

- Chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của UBND xã, trực tiếp đánh giá, chấm điểm, cập nhật tài liệu minh chứng vào phần mềm đánh giá chỉ số chuyển đổi số (DTI) của huyện đối với các chỉ số của xã trong lĩnh vực xã phụ trách, thực hiện (theo Quy định tại Quyết định số 3473/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai).

3. Công chức Tài chính và Kế toán

- Căn cứ quy định hiện hành tham mưu UBND xã bố trí kinh phí đảm bảo tiến độ triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin khảo sát hạ tầng, trang thiết bị CNTT của xã để đề xuất các danh mục chủ trương đầu tư, đáp ứng các yêu cầu trong thực hiện Chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Hướng dẫn các ngành về trình tự, thủ tục thực hiện các dự án sử dụng kinh phí theo Luật Ngân sách; các dự án sử dụng vốn đầu tư công theo Luật Đầu tư công.

- Tham mưu UBND xã phân bổ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ chương trình, kế hoạch, dự án theo quy định pháp luật hiện hành.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng ứng dụng phục vụ quản lý, điều hành hoạt động quản lý ngân sách của xã.

- Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND xã triển khai thực hiện nhiệm vụ đạt chỉ tiêu tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng trên địa bàn xã đạt 80%; Thực hiện các điều kiện, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt tại bộ phận một cửa xã và nhân dân trên địa bàn xã.

4. Công chức Văn hóa xã hội

Chịu trách nhiệm tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 của xã, tổng hợp báo cáo trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này để UBND xã xem xét đánh giá công vụ năm 2024.

- Tham mưu UBND xã kiện toàn Ban chỉ đạo, tổ giúp việc chuyển đổi số xã.

- Tham mưu UBND xã xây dựng, kế hoạch triển khai phân công giao nhiệm vụ thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, đánh giá, chấm điểm, cập nhật tài liệu minh chứng vào phần mềm đánh giá chỉ số chuyển đổi số (DTI) của tỉnh đối với các chỉ số của xã phụ trách, thực hiện.

- Tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ, chương trình, dự án, các nhiệm vụ về chuyển đổi số trên địa bàn xã theo triển khai của UBND huyện, tỉnh và Phòng Thông tin văn hóa đảm bảo phù hợp với định hướng tại kế hoạch này.

- Đôn đốc các ngành, cán bộ, công chức triển khai thực hiện kế hoạch; hướng dẫn, tổng hợp về tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ/dự án của UBND xã.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Phòng VH&TT, phòng Nội vụ để đăng ký, triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số trên các nền tảng học mở trực tuyến, các lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ…

5. Nhiệm vụ trọng tâm của các ban, ngành

5.1. Công an xã

- Tiếp tục đôn đốc, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các ban, ngành thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã.

- Chủ trì triển khai đảm bảo dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử đạt tỷ lệ trên 65%.

5.2. Văn phòng HĐND-UBND xã

- Chủ động hướng dẫn, đôn đốc các ban, ngành khai thác, sử dụng thực hiện Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Đồng Nai, Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh, đảm bảo kết nối, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy-UBND xã theo triển khai của tỉnh, huyện.

- Bộ phận một cửa tham mưu thực hiện cập nhật các thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến; giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, tài liệu đảm bảo chỉ tiêu, kế hoạch quy định đảm bảo nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chính quyền số, chỉ số chuyển đổi số của xã.

5.3. Cán bộ, công chức phụ trách Nông thôn mới, kinh tế tập thể, thương mại dịch vụ

- Phối hợp triển khai phổ biến các nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng đăng ký mã số, truy xuất nguồn gốc, giảm thiểu sự phụ thuộc vào các khâu trung gian từ sản xuất, phân phối đến người tiêu dùng trên địa bàn xã; Phối hợp với các ngành thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế số trên địa bàn xã.

- Kịp thời tham mưu UBND xã triển khai thực hiện các chương trình, ứng dụng khoa học công nghệ theo triển khai của cấp trên vào chuyển đổi số chăn nuôi trồng trọt phát triển kinh tế, thương mại, dịch vụ trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh các chương trình đổi mới, sáng tạo, khoa học, công nghệ ứng dụng công nghệ AI; chọn lọc các Đề tài khoa học công nghệ liên quan đến hoạt động chuyển đổi số để nghiên cứu, áp dụng phạm vi rộng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

- Triển khai thực hiện cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ phục vụ cho việc quản lý, điều hành của đơn vị; cập nhật, số hóa vào kho dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở theo triển khai của tỉnh.

- Hỗ trợ các cơ sở, doanh nghiệp nhỏ, tổ chức kinh doanh tham gia hoạt động thương mại điện tử đa kênh nhằm thúc đẩy phát triển thương mại điện tử theo hướng phát triển bền vững.

5.4. Văn phòng UBND xã

- Tham mưu tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người lao động trên địa bàn xã.

- Tham mưu xây dựng vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin trong cơ quan đảm bảo phù hợp với định hướng, triển khai của cấp trên.

- Khai thác sử dụng nền tảng ứng dụng quản lý cán bộ công chức; đôn đốc, thực hiện cập nhật cơ sở dữ liệu cán bộ công chức trên địa bàn xã vào kho dữ liệu lưu trữ điện tử tỉnh kết nối, tích hợp, đồng bộ dữ liệu với phần mềm quản lý văn bản trên địa bàn xã.

- Tham mưu, đôn đôn đốc thực hiện cải cách hành chính, chính quyền số..., nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số chuyển đổi số của xã.

5.5. Các trường trên địa bàn xã

- Thực hiện các nhiệm vụ hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số tại các các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học cơ sở đạt tỷ lệ 40% theo triển khai của tỉnh.

- Tham mưu UBND xã triển khai phổ cập kiến thức AI Robotic cho học sinh các cấp trên địa bàn xã và hoàn thành việc chọn triển khai thí điểm Trường học số Google theo triển khai của tỉnh.

- Tham mưu UBND xã triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện đề án "tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2023" trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động tham mưu đẩy nhanh việc triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã đảm bảo theo quy định.

- Tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện đạt hiệu quả Quyết định số 4725/QĐ-BGD&ĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn xã theo triển khai của UBND tỉnh và Sở Giáo dục.

5.6. Trạm Y tế

Chủ động tham mưu triển khai đẩy mạnh hỗ trợ người dân tham gia nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 90%. Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa đạt tỷ lệ 30%. Phối hợp hoàn thiện hạ tầng các cơ sở y tế và tham mưu triển khai việc thanh toán không dùng tiền mặt tại Trạm Y tế xã theo hướng dẫn của Sở Y tế.

5.7. Công chức Địa chính- xây dựng- môi trường

Chủ động tham mưu cập nhật, số hóa cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường bao gồm: cơ sở dữ liệu đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước, quan trắc môi trường,.. cập nhật dữ liệu mở để tích hợp về kho dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của tỉnh theo triển khai của tỉnh. Khai thác sử dụng nền tảng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành, nghiệp vụ tài nguyên môi trường.

5.8. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã

- Phối hợp cùng văn phòng UBND xã triển khai các cơ sở đoàn trên địa bàn xã phối hợp với UBND các xã, công chức VHXH tổ chức đăng ký tham gia bồi dưỡng tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã và tổ chức các đợt ra quân tập trung tuyên truyền giúp người dân tham gia các nền tảng số.

- Tổ chức các buổi tập huấn hướng dẫn tạo tài khoản, truy cập sử dụng cổng Dịch vụ công quốc gia, cổng Dịch vụ công của tỉnh cho học sinh trong các trường THCS, THPT để các em học sinh, thanh niên được tiếp cận, tìm hiểu thông tin về các dịch vụ công trực tuyến cũng như hướng dẫn gia đình thực hiện.

5.9. Trung tâm Văn hóa TTHTCĐ xã

- Tổ chức viết tin bài tuyên truyền, phổ cập các nền tảng số, hoạt động chuyển đổi số mới nhất đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã biết tham gia thực hiện. Tham gia cung cấp tin, bài trên hệ thống truyền thanh của xã, các nền tảng số như Cổng thông tin điện tử của xã; các trang zalo, facebook….

- Thực hiện xây dựng chuyên mục riêng về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh xã, đảm bảo tần suất phát sóng chuyên mục riêng về chuyển đổi số ít nhất từ 1 lần/1 tuần và chuẩn bị nội dung tin, bài, thời gian đã phát để làm minh chứng khi huyện có yêu cầu kiểm tra và làm tài liệu minh chứng đánh giá chuyển đổi số (DTI) của xã.

5.10. Công chức VHXH phụ trách công tác Thương binh và Xã hội

Thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi số theo hướng dẫn chuyên ngành do Sở Lao động, Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện đối với các chế độ chính sách an sinh xã hội đảm bảo hiệu quả các nhu cầu cấp thiết của người dân.

5.13. Cán bộ Tôn giáo Dân tộc

Chủ động phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan nghiên cứu triển khai các công nghệ số, công nghệ mới áp dụng trong sinh hoạt, lao động, sản xuất đối với người đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, triển khai hiệu quả các dịch vụ số của chính quyền cung cấp để góp phần nâng cao phát triển chất lượng cuộc sống, phát triển kinh tế của người đồng bào dân tộc thiểu số.

5.14. Công chức Tư pháp

Rà soát triển khai hiệu quả việc thực hiện dự án số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử thuộc địa bàn xã hoàn thành theo tiến độ của Sở Tư pháp đảm bảo dữ liệu hộ tịch "đúng, đủ, sạch, sống".

5.13. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn xã

- Căn cứ kế hoạch của doanh nghiệp cần ưu tiên rà soát nâng cấp mở rộng vùng phủ sóng 4G, 5G, băng thông cáp quang internet trên địa bàn xã nhất là các vùng thưa dân cư, vùng lõm của độ phủ sóng nhằm nâng cao tỷ lệ và chất lượng về hạ tầng viễn thông.

- Đảm bảo phát triển hạ tầng viễn thông nâng cao tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng trên 86%, tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại thông minh đạt trên 90%.

- Triển khai dịch vụ chữ ký số các nhân cho người dân đảm bảo đạt tỷ lệ dân số trưởng thành trở lên có chữ ký số cá nhân trên 40%.

- Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số với UBND xã, trong đó ưu tiên hỗ trợ đẩy mạnh việc tư vấn các nền tảng số quốc gia của các doanh nghiệp.

5.14. Công chức phụ trách Thống kê

Chủ động phối hợp với các ngành, đơn vị tham mưu UBND xã thống kê số liệu các chỉ tiêu, kinh tế xã hội, quốc phòng – an ninh theo quy định phục vụ đánh giá thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, chỉ số chuyển đổi số (DTI) của xã và các nhiệm vụ chính trị của xã.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số xã Hưng Thịnh năm 2024./.

Nơi nhận:
- UBND huyện;
- Phòng VH&TT;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Thành viên BCĐ.CĐS xã;
- Các DN: VNPT, Viettel.. trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ HƯNG THỊNH H.TRẢNG BOM T.ĐỒNG NAI

Nguyễn Vinh Hiển